

Số: 07/2017/QĐST-DS

Hải Dương, ngày 27 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1943.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 51/202 Ngô Quyền, khu 17, phường Thanh Bình, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở hiện nay: Số nhà 3, ngách 15, ngõ 66 Ngô Quyền, phường Thanh Bình, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Phạm Khắc D**-
Luật sư- Văn phòng luật sư Á Đông. Địa chỉ: Số 15A Hồng Quang, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Chị **Đào Thanh Ng**, sinh năm 1980.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2/91 An Ninh, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc và tiền nợ lãi: Tính đến ngày 19/6/2017, chị Đào Thanh Ng nợ bà Nguyễn Thị M số tiền nợ gốc là 219.000.000 đồng (hai trăm mười chín triệu đồng) và số tiền lãi theo Lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước kể từ ngày 13/5/2010 đến ngày 19/6/2017 là 138.924.000 đồng (một trăm ba mươi tám triệu chín trăm hai mươi bốn nghìn đồng). Tổng cộng tiền nợ gốc và tiền nợ lãi là 357.924.000 đồng các bên thống nhất làm tròn bằng 358.000.000 đồng (ba trăm năm mươi tám triệu đồng).

2.2. Về phương thức và thời hạn trả nợ: Bà Nguyễn Thị M và chị Đào Thanh Ng thống nhất: Chị Đào Thanh Ng sẽ có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 358.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi tám triệu đồng) thành 04 đợt, cụ thể:

+ Đợt 1: Ngày 19/7/2017, chị Đào Thanh Ng sẽ trả cho bà Nguyễn Thị M 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

+ Đợt 2: Ngày 30/12/2017, chị Đào Thanh Ng sẽ trả cho bà Nguyễn Thị M 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

+ Đợt 3: Ngày 30/6/2018, chị Đào Thanh Ng sẽ trả cho bà Nguyễn Thị M 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

+ Đợt 4: Ngày 30/12/2018, chị Đào Thanh Ng sẽ trả cho bà Nguyễn Thị M 58.000.000 đồng (năm mươi tám triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này.

2.3. Về án phí: Các bên thỏa thuận mỗi bên chịu 1/2 án phí theo quy định của pháp luật. Trong đó:

- Bà Nguyễn Thị M phải chịu 4.475.000 đồng (bốn triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí do bà Nguyễn Thị M đã nộp (do Nguyễn Trí D nộp thay) là 15.320.000 đồng (mười lăm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AB/2014/0002617 ngày 13/01/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương. Hoàn trả bà Nguyễn Thị M 10.845.000 đồng (mười triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

- Chị Đào Thanh Ng phải chịu 4.475.000 đồng (bốn triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (chưa thi hành).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Chi cục THA Dân sự TP. Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quang Minh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Dương, ngày 19 tháng 6 năm 2017.

**BIÊN BẢN
HÒA GIẢI THÀNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 19 tháng 6 năm 2017.

Xét thấy các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 04/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2017 về việc “*Kiện đòi tài sản*”.

Lập biên bản hoà giải thành do các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

1. Về số nợ gốc và lãi: Tính đến ngày 19/6/2017, chị Đào Thanh Nguyên nợ bà Nguyễn Thị Mỹ số tiền nợ gốc là 219 triệu đồng và số tiền lãi theo lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước kể từ ngày 13/5/2010 đến ngày 19/6/2017 là 138.924.000 đồng. Tổng cộng gốc và lãi làm tròn là 358.000.000 đ (*ba trăm năm mươi tám triệu đồng*).

2. Về phương thức trả nợ: Bà Nguyễn Thị Mỹ và chị Đào Thanh Nguyên thống nhất chị Đào Thanh Nguyên sẽ có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ số tiền 358.000.000đ (Ba trăm năm mươi tám triệu đồng) thành 04 đợt, cụ thể:

+ Đợt 1: Ngày 19/7/2017, chị Đào Thanh Nguyên sẽ trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

+ Đợt 2: Ngày 30/12/2017, chị Đào Thanh Nguyên sẽ trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

+ Đợt 3: Ngày 30/6/2018, chị Đào Thanh Nguyên sẽ trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

+ Đợt 4: Ngày 30/12/2018, chị Đào Thanh Nguyên sẽ trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ 58.000.000đ (Năm mươi tám triệu đồng).

3. Về án phí: Các bên thoả thuận mỗi bên chịu 1/2 án phí theo quy định của pháp luật. Trong đó: Bà Nguyễn Thị Mỹ phải chịu 4.475.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được đối trừ số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Mỹ đã nộp là 15.320.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án AB/2014/0002617 ngày 13/01/2017 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hải Dương. Hoàn trả bà Nguyễn Thị Mỹ 10.845.000 đồng tạm ứng án phí.

Chị Đào Thanh Nguyên phải chịu 4.475.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (chưa thi hành).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Các đương sự
tham gia hoà giải**

**Thư ký Tòa án
ghi biên bản**

**Thẩm phán
Chủ trì phiên hoà giải**

Vũ Bích Thủy

Trần Quang Minh

Nơi nhận:

- Những người tham gia hoà giải;
- Ghi cụ thể các đương sự vắng mặt theo quy định tại khoản 3 Điều 209 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 38-DS:

- (1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐST-KDTM).
- (3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).
- (4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.
- (5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Số: /LTX-TA

TP. Hải Dương, ngày 16 tháng 9 năm 2015

LỆNH TRÍCH XUẤT

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

Căn cứ Điều 187 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào thông tư liên tịch số 04/2013/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 30/5/2013 của Bộ công an, Bộ quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao;

Căn cứ vào Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2015/QĐST ngày 16/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

YÊU CẦU

Điều 1: Giám thị Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương trích xuất bị cáo:

Họ và tên: **ĐOÀN HỒNG KHANG** (tên gọi khác Đoàn Hồng H-ng), sinh năm 1972. (GT: Nam).

ĐKHKT: Số 22 Phạm Hồng Thái, phường Quang Trung, TP Hải Dương.

Chỗ ở: Số 28 Tự Đông, phường Cẩm Th-ợng, TP Hải Dương.

Thời hạn trích xuất từ 09 giờ 30 phút ngày 29/9/2015 đến khi kết thúc phiên toà sơ thẩm.

Điều 2: Giám thị Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương bàn giao bị cáo có tên tại Điều 1 cho Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương quản lý, dẫn giải bị cáo đến trụ sở TAND thành phố Hải Dương (số 60 Nguyễn L- ơng Bằng, thành phố Hải Dương) để phục vụ việc xét xử.

Điều 3: Hết thời hạn trích xuất Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương dẫn giải bị cáo trên về Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương.

"Ghi chú: Yêu cầu Ban giám thị Trại tạm giam cho bị cáo mặc trang phục tại phiên toà theo đúng quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 743/2004/NQ-UBTVQH 11 ngày 24/12/2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trang phục của bị cáo tại phiên toà xét xử vụ án hình sự".

Nơi nhận:

- Trại tạm giam Kim Chi;
- CATP Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI D- ƠNG
THẨM PHÁN

Phạm Thuý Hằng

Nơi nhận:

- Trại tạm giam Kim Chi;
- CATP Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
Thẩm phán

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI D- ƠNG**

Phạm Thuý Hằng
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: /LTX-TA

TP. Hải Dương, ngày 16 tháng 9 năm 2015

Nơi nhận:

- Trại tạm giam Kim Chi;
- CATP Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
Thẩm phán

Phạm Thuý Hằng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI D- ƠNG
TỈNH HẢI D- ƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /LPT

TP. Hải D- ơng, ngày 10 tháng 9 năm 2015

LỊCH PHIÊN TOÀ

ST T	Tên bị cáo	Ngày xét xử	Số cảnh sát bảo vệ	Thẩm phán
	L- u Mạnh C- ơng, sinh năm 1988	07h30 phút Ngày 23.09.2015	03	Phạm Thúy Hằng

Bị cáo C- ơng bị VKSND thành phố Hải Dương truy tố về tội“ Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

L- u ý: Bị cáo L- u Mạnh C- ơng hiện đang tạm giam tại trại giam Kim Chi công an tỉnh Hải D- ơng.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI D- ƠNG
THẨM PHÁN

Phạm Thúy Hằng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI D- ONG
TỈNH HẢI D- ONG

Số: /LPT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hải D- ong, ngày 10 tháng 9 năm 2015

LỊCH PHIÊN TOÀ

ST T	Tên bị cáo	Ngày xét xử	Số cảnh sát bảo vệ	Thẩm phán
	Trần Đình Tuấn, sinh năm 1985	09h30 phút Ngày 23.09.2015	03	Phạm Thúy Hằng

Bị cáo C- ồng bị VKSND thành phố Hải Dương truy tố về tội “ Vi phạm quy định về điều khiển ph- ơng tiện giao thông đ- ồng bộ ” theo điểm a, đ khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

L- u ý: Bị cáo Trần Đình Tuấn hiện đang tạm giam tại trại giam Kim Chi công an tỉnh Hải D- ong.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI D- ONG
THẨM PHÁN

Phạm Thúy Hằng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI D-ƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Số: /LTX-TA

TP. Hải Dương, ngày 21 tháng 9 năm 2015

**LỆNH TRÍCH XUẤT
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**

Căn cứ Điều 187 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào thông tư liên tịch số 04/2013/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 30/5/2013 của Bộ công an, Bộ quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao;

Căn cứ vào Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2015/QĐST ngày / /2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

YÊU CẦU

Điều 1: Giám thị Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải D-ơng trích xuất bị cáo:

Họ và tên: **ĐẶNG NGỌC LAI**, sinh năm 1971.

ĐKHKT: thôn Ngọc Nhuế, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, tỉnh H-ơng Yên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị Viện kiểm sát nhân dân TP Hải D-ơng, tỉnh Hải D-ơng truy tố về tội: "Tổ chức ng-ời khác trốn đi n-ớc ngoài trái phép" theo khoản 2 Điều 275 của Bộ luật hình sự.

Thời hạn trích xuất từ 13 giờ 30 phút ngày 29/9/2015 đến khi kết thúc phiên toà sơ thẩm.

Điều 2: Giám thị Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải D-ơng bàn giao bị cáo có tên tại Điều 1 cho Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương quản lý, dẫn giải bị cáo đến trụ sở TAND thành phố Hải D-ơng (số 60 Nguyễn L-ơng Bằng, thành phố Hải D-ơng) để phục vụ việc xét xử.

Điều 3: Hết thời hạn trích xuất Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương dẫn giải bị cáo trên về Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải D-ơng.

"Ghi chú: Yêu cầu Ban giám thị Trại tạm giam cho bị cáo mặc trang phục tại phiên toà theo đúng quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 743/2004/NQ-UBTVQH 11 ngày 24/12/2004 của Ủy ban th-ởng vụ Quốc hội về trang phục của bị cáo tại phiên toà xét xử vụ án hình sự".

Nơi nhận:

- Trại tạm giam Kim Chi;
- CATP Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

Thẩm phán

Phạm Thúy Hằng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI D- ƠNG
TỈNH HẢI D- ƠNG

Số: 213/LPT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hải D- ơng, ngày 21 tháng 9 năm 2015

LỊCH PHIÊN TOÀ

ST T	Tên bị cáo	Ngày xét xử	Số cảnh sát bảo vệ	Thẩm phán
	1. QUÁCH ĐẠI TRƯỜNG , sinh năm: 1986 ĐKHKTT: Khu 6, TT Thanh Hà, Thanh Hà, Hải Dương.	13h30 phút Ngày 30.9.2015	03	Lê Xuân Hiền

Bị cáo Tr- ờng bị Viện kiểm sát nhân dân TP Hải D- ơng, tỉnh Hải D- ơng truy tố
về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

L- u ý: Bị cáo Tr- ờng hiện đang tạm giam tại trại giam Kim Chi công an tỉnh Hải
D- ơng.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI D- ƠNG
THẨM PHÁN

Lê Xuân Hiền

